

Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 07 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Minh T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: 21/7 đường T, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Phạm Quốc C**, sinh năm 1987

Địa chỉ: 08 đường N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Minh T và ông Phạm Quốc C

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Minh T và ông Phạm Quốc C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 242/2015, Quyền số 02/2015 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/10/2015 không còn giá trị pháp lý).

Về con chung: Bà Phạm Thị Minh T và ông Phạm Quốc C thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: giao 02 con chung là Phạm Quốc P, sinh ngày 16/6/2016, Phạm An N, sinh ngày 18/6/2019 cho bà Phạm Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt thành niên, ông Phạm Quốc C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Phạm Thị Minh T tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Bà Phạm Thị Minh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0006377 ngày 24 tháng 8 năm 2022. Hoàn trả cho bà Phạm Thị Minh T số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng